

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 136/2018/HNGĐ-PT
Ngày: 25/01/2018
V/v “Tranh chấp thay đổi người trực
tiếp nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trần Thị Nhung**

Các Thẩm phán: 1/ Bà **Phạm Thị Thu Phương**
2/ Bà **Châu Thị Diệp**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Tăng Thị Hồng Thanh** – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông **Hồ Văn Cẩm** – Kiểm sát viên.

Trong các ngày 19/01/2018 và ngày 25/01/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 119/2017/TLPT-HNGĐ ngày 18/10/2017 về việc “Tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con”;

Do bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 1161/2017/HNGĐ-ST ngày 07/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 2687/2017/QĐ-PT ngày 21/11/2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 7175/2017/QĐ-PT ngày 20/12/2017 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông **Lê Quốc T**, sinh năm 1990

Địa chỉ: ấp C, xã T, huyện Đ, tỉnh Cà Mau

Bị đơn: Bà **Nguyễn Thị Ngọc L**, sinh năm 1991.

Địa chỉ: 2/200 ấp T1, xã T2, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người kháng cáo: ông Lê Quốc T là nguyên đơn.

NHẬN THẤY

Tóm tắt nội dung và quyết định của bản án sơ thẩm:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản hòa giải và phiên tòa sơ thẩm nguyên đơn ông Lê Quốc T trình bày:

Ông và bà Nguyễn Thị Ngọc L kết hôn vào năm 2013. Trong quá trình chung sống, ông bà có 01 con chung tên Lê Gia H, sinh ngày 31/5/2014. Do vợ chồng có nhiều mâu thuẫn không thể hàn gắn được nên Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Cà Mau đã giải quyết cho ông bà ly hôn tại Bản án số 101/2016/HNGĐ-ST ngày 12/7/2016 và Hội đồng xét xử đã quyết định giao cháu H cho bà L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục vì cháu H khi đó chưa đủ 36 tháng tuổi.

Tuy nhiên, trước khi Tòa án giải quyết, vào tháng 3/2016, do bà L bỏ nhà đi một thời gian, không quan tâm, chăm lo cho con nên ông T đã đưa cháu H về nhà cha mẹ ở huyện Đ, tỉnh Cà Mau sinh sống. Sau khi Tòa án xét xử, do không đồng ý với phán quyết của Tòa án về vấn đề con chung nên ông T vẫn tiếp tục nuôi cháu H cho đến nay.

Nay cháu H đã trên 36 tháng tuổi, ông T đã trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu H trong một thời gian dài, tình cảm cha con đã gắn bó và điều kiện kinh tế của ông cũng đảm bảo để tiếp tục nuôi con.

Do đó, ông T nộp đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án xem xét thay đổi người trực tiếp nuôi con đối với cháu Lê Gia H, giao cháu H cho ông T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng.

* Bị đơn bà Nguyễn Thị Ngọc L trình bày:

Về việc ly hôn, con chung bà L đồng ý với phần trình bày của ông Lê Quốc T. Vào tháng 3/2016, do thường xuyên bị ông T đánh đập nên bà L mới bỏ nhà đi một thời gian. Tuy nhiên, bà L xác định vẫn gửi tiền về và nhờ cha mẹ ruột của bà tại Hóc Môn chăm lo cho cháu H. Sau đó, ông T đã tự ý đưa cháu H về huyện Đ, tỉnh Cà Mau sinh sống.

Theo bản án số 101/2016/HNGĐ-ST ngày 12/7/2016 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Cà Mau, Hội đồng xét xử quyết định giao cháu H cho bà trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Tuy nhiên ông T đã không thi hành với phán quyết của Tòa án, vẫn tiếp tục nuôi con cho đến nay và tìm mọi cách cản trở không cho bà L được thăm nom, chăm sóc con. Bà L đã nộp đơn yêu cầu thi hành án và ngày 09/11/2016, Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Cà Mau đã ban hành Quyết định thi hành án theo đơn yêu cầu số 177/QĐ-CCTHA yêu cầu ông T phải giao cháu H cho bà L nhưng ông T vẫn không chấp hành.

Bà L cho rằng ông T làm nghề đi biển, thu nhập không ổn định, rủi ro cao, không thể gần gũi, quan tâm, chăm lo cho con mà chỉ giao cho ông bà nội của cháu H nuôi. Trong khi đó, bà L hiện buôn bán gần nhà, có thu nhập ổn định, có thể ở gần quan tâm lo cho con đầy đủ, chu đáo. Ngoài ra, nếu cháu H được nuôi dưỡng ở Thành phố Hồ Chí Minh thì sẽ có điều kiện phát triển thể chất, học hành và các điều kiện khác có lợi cho sự phát triển của con. Bà không đồng ý yêu cầu khởi kiện của ông T về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con đối với trẻ Lê Gia H và đề nghị Tòa án tiếp tục giao cháu H cho bà L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 1161/2017/HNGĐ-ST ngày 07/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh đã tuyên xử:

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lê Quốc T đối với bà Nguyễn Thị Ngọc L về yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi chung.

Tiếp tục giao con chung tên Lê Gia H, sinh ngày 31/5/2014 cho bà Nguyễn Thị Ngọc L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu H đủ 18 tuổi. Ông Lê Quốc T đang nuôi dưỡng cháu Lê Gia H nên ông T có nghĩa vụ giao con chung cho bà Nguyễn Thị Ngọc L chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Vì lợi ích con chung, khi cần thiết các bên được quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con; không bên nào được quyền ngăn cản việc thăm nom chăm sóc và giáo dục con chung.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của đương sự.

Ngày 19/9/2017, ông Lê Quốc T có đơn kháng cáo bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh. Yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết cho ông được trực tiếp nuôi người con chung.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Ngọc L yêu cầu y án sơ thẩm. Giao người con chung cho bà trực tiếp nuôi dưỡng, bà không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con.

Bị đơn ông Lê Quốc T xác nhận sau khi Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Cà Mau xét xử ngày 12/7/2016 cho đến nay, ông vẫn chưa giao người con chung cho bà L nuôi dưỡng. Nay tình cảm cha con gắn bó, ông có nguyện vọng được tiếp tục nuôi dưỡng con, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm chấp nhận yêu cầu của ông.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến như sau:

Về tố tụng: Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng quy định của tố tụng dân sự về thụ lý vụ án, thời hạn chuẩn bị xét xử, thời hạn chuyển hồ sơ cho Viện Kiểm sát nghiên cứu và thủ tục tại phiên tòa .

Về nội dung: xét yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn, nhận thấy: ngày 12/7/2016, Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Cà Mau đã xét xử tại bản án số 101/2016/HNGĐ-ST giao người con chung Lê Gia H, sinh ngày 31/5/2014 cho bà L trực tiếp nuôi dưỡng. Chi cục Thi hành án huyện Đ có quyết định thi hành án buộc ông T phải giao con cho bà L. Ngày 07/9/2017, Tòa án nhân dân huyện H căn cứ vào điều kiện nuôi con quy định tại Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình giao con cho bà L nuôi là đúng quy định pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

XÉT THẤY

Sau khi nghiên cứu tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định:

Về hình thức: Đơn kháng cáo của ông Lê Quốc T làm trong thời hạn luật định, phù hợp với quy định tại Điều 272; Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; đương sự có kháng cáo đã nộp tiền tạm ứng án phí phúc thẩm theo quy định nên được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Về nội dung: Xét kháng cáo của ông Lê Quốc T, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Theo quyết định tại Bản án số 101/2016/HNGĐ-ST ngày 12/7/2016 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Cà Mau thì: “Giao con chung tên Lê Gia H, sinh ngày 31/5/2014 cho chị Nguyễn Thị Ngọc Lệ trông nom, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Lê Quốc T có nghĩa vụ giao cháu Lê Gia H cho chị Lệ nuôi dưỡng. Anh Lê Quốc T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con chị Lệ không yêu cầu nên không đặt ra xem xét, giải quyết”.

Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, ông T không tự nguyện thi hành án giao con chung cho bà L trực tiếp nuôi dưỡng. Bà L yêu cầu thi hành án. Ngày 09/11/2016, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Cà Mau ban hành Quyết định số 177/QĐ-CCTHA thi hành Bản án số 101/2016/HNGĐ-ST ngày 12/7/2016 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Cà Mau. Ngày 07/4/2017, ông Lê Quốc T nộp đơn yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn. Theo ông

T, ông đã trực tiếp nuôi con từ lúc 34 tháng tuổi đến nay, điều kiện nuôi, môi trường sống rất phù hợp, tình cảm cha con, ông bà nội rất gắn bó nên ông không đồng ý giao con cho bà L nuôi dưỡng và cũng vì lý do tình cảm cha con gắn bó mà ông không muốn chấp hành bản án số 101/2016/HNGĐ-ST ngày 12/7/2016 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Cà Mau.

Bà L không đồng ý giao người con chung cho ông T trực tiếp nuôi dưỡng vì ông T cố tình không chấp hành phán quyết của Tòa án, cản trở bà thăm nom con. Hiện tại ông T đi học nghề nuôi tôm ở Bạc Liêu rất xa nhà nên không gần gũi, chăm sóc trẻ Huy được; công việc của bà có nhiều thời gian chăm sóc con, có thu nhập ổn định để cho con đi học trường mầm non ở gần nhà.

Hội đồng xét xử xét ông T và bà L tranh chấp được nuôi con là xuất phát từ tình thương yêu và trách nhiệm đối với con. Tuy nhiên việc giao con chưa thành niên cho ai trông nom nuôi dưỡng phải căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt của con. Xét về điều kiện vật chất thì ông T còn đang học nghề chưa có công việc ổn định, thu nhập chưa đảm bảo việc nuôi con bằng bà L. Về thể chất và tâm lý thì trẻ Huy còn rất nhỏ, cần sự quan tâm yêu thương gần gũi của cha hoặc mẹ nhưng ông T cũng xác định vì công việc ít thời gian gần gũi chăm sóc con, việc chăm sóc nuôi dưỡng phần nhiều do ông bà nội đảm trách.

Án sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con của ông T là đã xem xét một cách toàn diện, khách quan, đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của trẻ Huy nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không có căn cứ chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông T.

Về cấp dưỡng nuôi con: bà L tự nguyện không yêu cầu ông T thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng do bà có khả năng kinh tế lo cho con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Xét ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát đề nghị y án sơ thẩm là có căn cứ chấp nhận như đã phân tích ở trên.

Án phí dân sự sơ thẩm và án phí dân sự phúc thẩm ông T phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng các Điều 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;
- Áp dụng Luật phí và lệ phí;

- Áp dụng Luật Thi hành án Dân sự năm 2008.

Tuyên xử: Không chấp nhận kháng cáo của ông Lê Quốc T, giữ nguyên bản án sơ thẩm;

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lê Quốc T đối với bà Nguyễn Thị Ngọc L về yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung.

Tiếp tục giao con chung tên Lê Gia H, sinh ngày 31/5/2014 cho bà Nguyễn Thị Ngọc L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu H trưởng thành đủ 18 tuổi. Ông Lê Quốc T đang nuôi dưỡng cháu Lê Gia H nên ông T có nghĩa vụ giao con chung cho bà Nguyễn Thị Ngọc L chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Vì lợi ích con chung, khi cần thiết các bên được quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con; không bên nào được quyền ngăn cản việc thăm nom chăm sóc và giáo dục con chung.

2. Về án phí: án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 300.000 (ba trăm nghìn) đồng ông Lê Quốc T phải chịu, cần trừ tiền tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng ông T đã nộp theo biên lai thu số AA/2016/0030987 ngày 13/6/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện H. Ông T đã nộp đủ.

Án phí hôn nhân và gia đình phúc thẩm: 300.000 (ba trăm nghìn) đồng ông Lê Quốc T phải chịu, cần trừ tiền tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng ông T đã nộp tại biên lai thu số AC/2016/0032616 ngày 19/9/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện H. Ông T đã nộp đủ.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân cấp cao tại TP HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại TP HCM;
- Viện Kiểm sát nhân dân TP HCM;
- Tòa án nhân dân huyện H;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện H;
- đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Nhung

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

THẨM PHÁN

THẨM PHÁN

THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA